TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **145**/2025/HSST
Ngày 28/11/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Duy Trí

- *Các hội thẩm nhân dân*: Bà Nguyễn Thị Hà và bà Đỗ Thị Kim Vân;

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Toà án;

- *Đại diện VKSND khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên toà:* Ông Tô Xuân Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2025/HSST ngày 12/11/2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2025/HSST ngày 21/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Danh T**, sinh ngày: 1985; tên gọi khác: Không; nơi sinh: Hà Nội; giới tính: Nam; HKTT: Thôn C 1, xã Q, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Không có nơi ở cố định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; con ông: Nguyễn Danh T1 (sinh năm: 1964) và con bà: Nguyễn Thị D (sinh năm: 1964); có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1990 (Ly hôn năm 2015) và có 03 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày **26/9/2025**. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 20 phút ngày 26/9/2025, Tổ công tác Công an xã N1 – thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn thôn 4, xã N1, thành phố Hà Nội thì phát hiện Nguyễn Danh T đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, T khai nhận là ma túy vừa mua của một người đàn ông không quen biết với

giá 200.000 đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập các biên bản theo quy định và đưa T về trụ sở để làm việc.

Tại bản Kết luận giám định số 6718/KL-KTHS ngày 04/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đã kết luận đối với số ma túy thu giữ của Nguyễn Danh T như sau: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy có khối lượng **0,259 gam** là ma túy loại **Heroine**.*

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Danh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 26/9/2025, T đi lang thang trên địa bàn thôn 4, xã N1, thành phố Hà Nội mục đích để mua ma túy về sử dụng. Sau đó, T gặp một người đàn ông không quen biết cao khoảng 1m80 người béo đậm, tóc xoan, da ngăm đen có đeo khẩu trang, T hỏi mua ma túy thì người đàn ông trên đồng ý và bán cho T một gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm ở tay trái và đi bộ để tìm mơi sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an xã N1 kiểm tra phát hiện thu giữ ma túy như trên.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Danh T thể hiện T dương tính đối với ma túy. Quá trình điều tra xác định T chưa có Tiền án, tiền sự và không phải là đối tượng thuộc diện quản lý liên quan đến ma túy tại địa phương. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với T về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKSKV11 ngày 06/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Danh T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân khu vực 11 – Hà Nội luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh T phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Danh T từ 38 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/9/2025.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên cần miễn không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đối với số ma túy (Heroin) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong trong 01 (Một) phong bì dán kín, đã qua giám định là tang vật của vụ án nên cần tịch thu để tiêu hủy;

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo

không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như quá trình điều tra, và bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

Hồi 13h20' ngày 26/9/2025, tại thôn 4, xã N1, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an xã N1, thành phố Hà Nội đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Danh T có hành vi tàng trữ trái phép **0,259 gam** là ma túy loại **Heroine** với mục đích để sử dụng cho bản thần thì bị Cơ quan công an bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Bản cáo trạng số: 18/CT-VKSKV11 ngày 06/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Danh T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma tuý nói chung là chất gây nghiện, chất hướng thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng. Việc nghiện ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh tội phạm, đặc biệt nghiêm trọng như cướp của, giết người (kể cả người thân). Nhà nước phải chi phí nhiều tiền của để phòng chống, chữa trị, cai nghiện, bản thân bị cáo là người nghiện, biết rõ tác hại của ma túy, nhưng vì nghiện nên bị cáo đã trực tiếp mua ma túy để phục vụ cho bản thân. Do vậy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự (tù có thời hạn) áp dụng mức phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy (Heroin) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong dán kín trong 01 (Một) phong bì, đã qua giám định. Hội đồng xét xử xét thấy số ma túy trên là chất cấm tàng trữ, sử dụng, vận chuyển và mua bán dưới mọi hình thức nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với người đàn ông theo T khai là người đã bán ma túy cho T, do T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Mặt khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác

minh nhưng chưa làm rõ được nên không đề cập xử lý trong vụ án này, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh T phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Danh T 40** (Bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam **26/9/2025.**

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì bên trong là ma túy (Heroin) được niêm phong dán kín, đã qua giám định, thu giữ của Nguyễn Danh T.

(Vật chứng trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2025 giữa Công an CSĐT – Công an thành phố Hà Nội và Thi hành án Dân sự khu vực 11 - thành phố Hà Nội).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Nguyễn Danh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 11- HN; VKS ND TP. Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 – HN;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Duy Trí